TÒA ÁN NHÂN DÂN
THNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 201 /2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- THnh phần Hội D xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Thẩm – Ông Bùi Anh Phong
- Thư kH phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh – Cán bộ tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị P Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lH số 189/2020/TLST- HS ngày 28/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308 /2020/QĐXXST- HS ngày 15/5/2020 đối với bị cáo:

1.Họ và tên**: Trần Khắc Đ,** sinh ngày 25/6/2000 tại TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Khối Quang T, phường Vinh T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không ; con ông: Trần Khắc C, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977, Vợ con: Chưa có,

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Công an TPVinh xử phạt 750.000 D (bảy trăm năm mươi nghìn D) về Hnh vi "Trộm cắp tài sản" theo quyết định số 165/QĐ-XPVPHC ngày 30/5/2017, đã chấp Hnh xong ngày 15/8/2017.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 03/01/2020 đến nay – có mặt tại phiên tòa

2.Họ và tên**: Lê Minh P,** sinh ngày 15/9/2003 tại TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Khối T Tiến, phường Lê M,TP Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không ; con ông: Lê Minh D, sinh năm 1973 và bà Vũ Lệ D, sinh năm 1978, Vợ con: Chưa có,

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo được tại ngoại tại địa P – có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Minh P: Ông Lê Minh D, sinh năm 1973 (bố đẻ bị cáo P), trú tại: khối T Tiến, phường Lê M, TP Vinh, tỉnh Nghệ An – có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo P: luật sư Lê Đăng Tế - T tâm trợ giúp pháp lH tỉnh Nghệ An.

- Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị O - sinh năm 1993, Trú tại: xóm 4, xã D Thanh, huyện D Thọ, tỉnh H Tĩnh – vắng mặt.

2. Chị Đinh Võ Linh D – sinh năm 2003, Trú tại: khối 2, phường Quang T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Người đại diện hợp pháp cho chị D: Ông Đinh THnh D, sinh năm 1981, trú tại: khối 2, phường Quang T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An – Đều vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Thế D – sinh năm 2003, Trú tại: khối 2, phường Quang T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Người đại diện hợp pháp cho Đ: Ông Nguyễn Thế Hạnh, sinh năm 1977, trú tại: khối 2,phường Quang T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. – Đều vắng mặt.

4. Anh Bạch Văn L, sinh năm 1990, trú tại: thôn Sư Lỗ, xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Tiên Huế - vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Hùng B, sinh năm 1976, trú tại: khối 1, phường Bến D, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

2. Anh Phạm Xuân L, sinh năm 1989, trú tại: khối Cộng Hòa, phường Vinh T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Văn Tài, sinh năm 1992, trú tại: xóm 5, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội D vụ án được tóm tắt như sau:Trong khoảng thời gian từ ngày 20/12/2019 đến ngày 03/01/2020, Lê Minh P, Trần Khắc Đ, Trương Việt H, Đàm Quang H đã 04 lần thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản. Trần Khắc Đ thực hiện 01 vụ "Tiêu thụ tài sản so người khác phạm tội mà có" trên địa bàn TP Vinh. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, sau khi chơi game tại cơ sở kinh dO internet số 04, đường Trần Phú, TP Vinh, Nghệ An, P, H, H rủ nhau đi đến C cư CT2A trộm xe máy điện bán lấy tiền tiêu xài. H sử dụng xe máy Honda wave, màu xanh đen bạc, BKS: 37B2-982.04 (là xe của anh Đàm Quốc Dũng, sinh năm 1964, trú tại khối Cộng Hòa, phường Vinh T, TP Vinh, Nghệ An bố đẻ của H) chở P và H đến C cư CT2A Quang T. Khi đến nơi, H và H đứng ngoài đường liên khối canh gác, còn P đi vào trước sảnh C cư CT2A Quang T thì phát hiện chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO Gogo New, màu xanh - đen - xám, đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị O (sinh năm 1993, HKTT: Xóm 4, xã D Thanh, D Thọ, H Tĩnh) được bọc niL màu trắng đang để ở mép đường cạnh C cư CT2A Quang T không khóa cổ xe, P lấy trộm chiếc xe đi ra chỗ H và H. Sau đó, H và H đi xe máy Honda wave, màu xanh đen bạc, BKS: 37B2-982.04 đẩy chiếc xe máy điện lấy trộm được do P điều khiển đi về nH P tại khối T Tiến, phường Lê M, TP Vinh, Nghệ An cất giấu. Tại đây, P tháo lớp nilon màu trắng bên ngoài xe rồi H và H đi về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, P và H đưa chiếc xe máy điện nói trên mang đến khu vực chợ Vinh cắt chìa khóa. Sau đó, cả hai đến nH đón H rồi cùng

nhau mang chiếc xe máy điện đến số 161, đường Phong Đình Cảng thuộc khối 1, phường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An bán cho anh Trần Hùng B (sinh năm 1983, trú tại khối 1, phường Bến D, TP Vinh, Nghệ An) với giá 5.500.000 D (Năm triệu năm trăm ngàn D), P và H mỗi người được số tiền 2.000.000 D (Hai triệu D), H được 1.500.000 D (Một triệu năm trăm nghìn D). Sau đó, P, H và H tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 08/01/2020 của Hội D định giá tài sản kết luận: Chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO, số loại: Gogo New, màu xanh-đen-xám, số khung: RL9YGEK1EJAF03940, số máy: QS60V1000W180420353593, không có biển số, đã qua sử dụng có giá trị trên địa bàn TP Vinh tại thời điểm ngày 20/12/2019 là: 12.000.000 VNĐ (Mười hai triệu D).

Ngày 23/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP.Vinh ra Quyết định xử lH vật chứng số 32 trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị O. Về dân sự: Chị O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 26/12/2019, sau khi chơi game tại cơ sở kinh dO Internet số 4, đường Trần Phú, TP Vinh, Nghệ An, P và H tiếp tục rủ nhau đi đến C cư CT2A Quang T trộm cắp xe máy điện bán lấy tiền tiêu xài. H mượn xe máy điện nhãn hiệu Dibao của bạn cùng chơi game tên là L (H không biết lai lịch cụ thể) chở P đến C cư CT2A Quang T rồi đứng ngoài canh gác. P đi vào khu vực đường liên khối cạnh C cư CT2A Quang T phát hiện chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO Gogo New, màu xanh ngọc, BKS: 37MĐ2-15113, đã qua sử dụng của chị Đinh Võ Linh D (sinh năm 2003, trú tại khối 2, phường Quang T, TP Vinh, Nghệ An) không khóa cổ xe nên P lấy chiếc xe mang ra chỗ H. Sau đó, H đi xe máy điện mượn của L đẩy chiếc xe máy điện lấy trộm được do P điều khiển đi về nH P ở khối T Tiến, phường Lê M, TP Vinh, Nghệ An cất giấu. P tháo biển số xe rồi cùng H mang đi vứt tại phường Vinh T, TP Vinh.

Khoảng 23 giờ ngày 28/12/2019, D và H đang chơi game tại cơ sở kinh dO internet địa chỉ số 04, đường Trần Phú, TP Vinh, Nghệ An thì H đến chơi rồi nói với D và H biết việc H cùng P lấy trộm chiếc xe máy điện của chị Đinh Võ Linh D ngày 26/12/2019, hiện đang cất giấu tại nH P. Đến khoảng 03 giờ ngày 31/12/2019, tại quán game số 04, đường Trần Phú, TP Vinh, Nghệ An, H rủ H và D đến nH P lấy chiếc xe máy điện trộm được của chị Đinh Võ Linh D để đi cắt khóa rồi bán lấy tiền tiêu xài, D và H D H. H, D và H đi đến nH P rồi D đi vào dắt xe máy điện mà P và H lấy trộm đặt ở sân nH P đưa đến cơ sở kinh dO internet số 04, đường Trần Phú, TP Vinh rồi tiếp tục chơi game. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, H, D và H đưa chiếc xe máy điện nói trên ra khu vực chợ Vinh cắt khóa. Đến khoảng 10 giờ ngày 31/12/2019, D, H, H cùng mang xe đến cửa Hng số 60, đường Phong Định Cảng, TP Vinh, Nghệ An bán cho anh Phạm Xuân L (sinh năm 1989, trú tại khối Cộng Hòa, phường Vinh T, TP Vinh, Nghệ An) với giá 3.950.000 D (Ba triệu chín trăm năm mươi ngàn D). Số tiền bán xe, D được hưởng 250.000 D (Hai trăm năm mươi nghìn D), H được 650.000 D (Sáu trăm năm mươi nghìn D), H được 3.050.000 D (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn D).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 08/01/2020 của Hội D định giá tài sản kết luận: Chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO, số loại: Gogo New, màu xanh (xanh ngọc), số khung: RL9YGEK1EJAF04699, số máy: QS60V1000W180708350771,

không biển số, đã qua sử dụng có giá trị trên địa bàn TP Vinh tại thời điểm ngày 26/12/2019 là: 12.500.000 VNĐ (Mười hai triệu năm trăm nghìn D)

Ngày 23/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP.Vinh ra Quyết định xử lH vật chứng số 32 trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là chị Đinh Võ Linh D .Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 28/12/2019, sau khi chơi game tại cơ sở kinh dO internet địa chỉ số 04, đường Trần Phú, TP Vinh, Nghệ An, P, H, H và D cùng đi đến C cư CT2A thuộc khối 2, phường Quang T, TP Vinh, Nghệ An để trộm cắp xe máy điện. P và H mượn 02 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave của hai người bạn đang chơi game tại đây (P và H không biết rõ lai lịch, địa chỉ) nói là mượn xe đi ăn tối. P, H chở D và H đến C cư CT2A Quang T thì P và H đứng ở ngoài đường Đinh Công Tráng giữ xe, H đứng ở đường liên khối canh gác, còn D đi vào Hnh lang dưới C cư CT2A lấy trộm. D đi vào Hnh lang dưới C cư CT2A phát hiện chiếc xe máy điện nhãn hiệu HTC Sport (X Men), màu xanh, BKS: 37MĐ2-143.37, đã qua sử dụng của anh Nguyễn Thế D, sinh năm 2003, trú tại khối 2, phường Quang T, TP Vinh, Nghệ An đang để ở mép đường liên khối cạnh C cư không khóa cổ xe, D lấy trộm mang ra. Sau đó, P đi một xe máy, H đi xe máy còn lại chở H đẩy chiếc xe lấy trộm được do D điều khiển đi về nH D tại khối Quang T, phường Vinh T, TP Vinh cất giấu rồi đi chơi game tiếp. Khoảng 08 giờ cùng ngày, D tháo biển số chiếc xe máy điện lấy trộm rồi vứt ngoài đường gần nH. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, D cùng H mang chiếc xe máy điện đã trộm được đi ra chợ Vinh cắt khóa. Sau đó, cả hai mang xe máy điện lấy trộm được đến cửa Hng số 239, đường Ngô D Kế, TP Vinh, Nghệ An bán cho anh Nguyễn Văn Tài, sinh năm 1992, trú tại xóm 5, xã Hưng Phúc, Hưng Nguyên, Nghệ An với giá 2.500.000 D (Hai triệu năm trăm ngàn D). Số tiền này, D và H được mỗi người được 500.000 D (Năm trăm nghìn D), H được 1.500.000 D (Một triệu năm trăm nghìn D).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 08/01/2020 của Hội D định giá tài sản kết luận: Chiếc xe máy điện nhãn hiệu HTC, số loại: Sport (còn gọi xe XMen), màu xanh, số khung: DGMHHHH04948, số máy: 170887607C30, không biển số, đã qua sử dụng có giá trị trên địa bàn TP Vinh tại thời điểm ngày 28/12/2019 là: 9.500.000 VNĐ (Chín triệu năm trăm nghìn D).

Ngày 23/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP.Vinh ra Quyết định xử lH vật chứng số 32 trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thế D. Về dân sự: Anh Nguyễn Thế D đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ tư: Khoảng 02 giờ ngày 03/01/2020, D, H và H rủ nhau đi bộ đến C cư CT2A Quang T để trộm cắp xe máy điện. H và H đứng ngoài đường liên khối để canh gác, còn D đi vào Hnh lang dưới C cư CT2A thì phát hiện chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO Gogo, màu xám, không biển số, đã qua sử dụng của anh Bạch Văn L, sinh năm 1990, trú tại thôn Sư Lỗ, xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế để sát cạnh C cư CT2A không khóa cổ nên lấy trộm. Khi D vừa đưa xe đi được khoảng 10m thì bị tổ công tác Công an phường Quang T, TP.Vinh, Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đưa Đàm Văn H, Trương Việt H, Trần Khắc Đ cùng tang vật về trụ sở Công an phường Quang T, TP.Vinh, Nghệ An để lập B bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 08/01/2020 của Hội D định giá tài sản kết luận: Chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO, số loại Gogo, màu xám, số khung: EK1GHAF2546, số máy: 170212359471, không biển số, đã qua sử dụng có giá trị trên địa bàn TP Vinh tại thời điểm ngày 03/01/2020 là: 9.000.000 VNĐ (Chín triệu D)

Ngày 23/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP.Vinh ra Quyết định xử lH vật chứng số 32 trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là anh Bạch Văn L. Về dân sự: Anh Bạch Văn L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Đến 14 giờ ngày 03/01/2020, Lê Minh P biết được cơ quan công an đang điều tra và nhận thức được Hnh vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên P đã đến công an phường Quang T, TP.Vinh, Nghệ An xin đầu thú và khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 225/VKS-HS ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Minh P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Trần Khắc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS và tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực Hnh quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội D xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 90, 91,101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh P từ 06 - 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Khắc Đ từ 09 - 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Áp D khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Khắc Đ 06 - 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" buộc bị cáo phải chấp Hnh C cho cả hai tội là từ 15 – 21 tháng tù.

Về dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Trần Minh P không có H kiến gì với đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng, chỉ xin Hội D xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có H kiến bào chữa và tranh luận mà chỉ xin Hội D xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo P cũng không có H kiến gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội D xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét tính hợp pháp của Hnh vi, quyết định tố tụng: Về Hnh vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có H kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội D:

[2.1] Xét Hnh vi phạm tội: Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng phù hợp với nội D bản cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/12/2019 đến 03/01/2020, tại C cư CT2A Quang T thuộc khối 2, phường Quang T, TP Vinh, Nghệ An, Lê Minh P, Trần Khắc Đ cùng với Trương Việt H và Đàm Quang H đã có Hnh vi lén lút chiếm đoạt 04 (bốn) chiếc xe máy điện có tổng trị giá là 43.000.000 D (Bốn mươi ba triệu D) của chị Nguyễn Thị O, chị Đinh Võ Linh D, anh Nguyễn Thế D và anh Bạch Văn L rồi mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong đó, Lê Minh P thực hiện 03 (ba) vụ có trị giá là 34.000.000 D (ba mươi tư triệu D); Trần Khắc Đ thực hiện 02 (hai) vụ có trị giá là 18.500.000 D (mười tám triệu năm trăm nghìn D). Ngoài ra, ngày 31/12/2019, Trần Khắc Đ còn thực hiện 01 (một) vụ "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO Gogo New, màu xanh ngọc, BKS: 37MĐ2-15113, đã qua sử dụng của chị Đinh Võ Linh D, trị giá 12.500.000 D (mười hai triệu năm trăm nghìn D) do Lê Minh P và Đàm Quang H lấy trộm ngày 26/12/2020 tại C cư CT2A Quang T, D đã được hưởng lợi trong việc bán xe số tiền 250.000đ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP Vinh truy tố bị cáo Trần Minh P về tội "Trộm cắp tái sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Truy tối bị cáo Trần Khắc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Trương Việt H (sinh ngày: 15/4/2004, trú tại: Khối 1, phường Vinh T, TP.Vinh, Nghệ An) và Đàm Quang H (sinh ngày: 17/01/2004, trú tại: Khối Cộng Hòa, phường Vinh T, TP.Vinh, Nghệ An): Tại thời điểm thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản, H và H chưa đủ 16 tuổi, tài sản mà H và H chiếm đoạt dưới 200.000.000đ (Hai trăm triệu D) thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hnh vi của H và H không cấu tHnh tội phạm. Ngày 28/3/2020, Công an TP Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính số 93, 94/QĐ-XPHC đối Trương Việt H và Đàm Quang H bằng hình thức "Cảnh cáo" về Hnh vi "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/NĐ-CP.

[2.2]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng Hnh vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo ham chơi, lười lao động,các bị cáo nhận thức được Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố H phạm tội chứng tỏ các bị cáo có H thức bản thân kém, coi thường pháp luật của nH nước, trật tự công cộng xã hội. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa C.

[2.3]. Xét vài trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có D phạm nhưng mang tính chất giản đơn nên cần phân hóa vai trò, xem xét về nhân thân, tình tiết tăng

nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để lên mức án phù hợp. Trong vụ án này các bị cáo đều thống nhất cùng nhau thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[2.4].Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo tHnh khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P phạm tội ở độ tuổi vị tHnh niên, sau khi bị sự việc bị phát hiện đã đến cơ quan Công An đầu thú nên cần căn cứ khoản 2 Điều 51, Điều 90,91,101 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P. Bị cáo D, P phạm tội 02 lần trở lên thuộc trường hợp tăng nặng theo quy định tại điển g khoản 1 Điều 52 BLHS, bị cáo D có nhân thân xấu, vì vậy cần xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên miễn xét.

[3] Về án phí: Bị cáo D, P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Hùng B, Phạm Xuân L và Nguyễn Văn Tài là những người mua các chiếc xe máy điện do Lê Minh P, Trần Khắc Đ, Trương Việt H và Đàm Quang H trộm cắp nhưng do trong quá trình mua xe B, L, Tài không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên B, L và Tài đã được cơ quan CSĐT Công an TP.Vinh nhắc nhở.

Đối với anh Đàm Quốc Dũng (là bố đẻ của Đàm Quang H) chủ sở hữu của chiếc xe máy Honda wave, màu xanh đen bạc, BKS: 37B2-982.04 mà Lê Minh P và Đàm Quang H sử dụng làm P tiện trộm cắp tài sản vào ngày 20/12/2019, quá trình điều tra xác định anh Đàm Quốc Dũng không biết việc H và P sử dụng xe của mình làm P tiện phạm tội nên không phạm tội.

Đối với người tên L và hai người bạn của H và P là chủ sở hữu của ba chiếc xe máy Honda wave mà H và P mượn sử dụng làm P tiện trộm cắp tài sản, Cơ quan CSĐT Công an tHnh phố Vinh đang tiếp tục điều tra, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lH sau.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh P 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi Hnh án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Khắc Đ 12 (mười hai) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Khắc Đ 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Buộc bị cáo Trần Khắc Đ phải chấp Hnh hình phạt C cho cả hai tội là: 18 (mười thám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Minh P, Trần Khắc Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn D) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận
- VKSNDTP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS vụ án.

T.M. HỘI D XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng